

Số: 5622433

	Linker S T6.9-4.5 AMT - Thùng kín - Tôn kẽm	Linker S T16-7.6 - Mui bạt - Inox 430
Giá niêm yết:	492.400.000đ	886.300.000đ
KÍCH THƯỚC:		
Kích thước tổng thể(DxRxC)	6.215 x 2.025 x 2.265 mm	9910 x 2500 x 3920 mm
Kích thước lọt lòng thùng(DxRxC)	4.450 x 1.950 x 2.095 mm (18,18m3)	7600 x 2400 x 2520/785 mm (45,96 m³)
Chiều dài cơ sở	3.400 mm	6.100 mm
Vết bánh xe trước/sau	1.577/ 1.586 mm	2.017/ 1.863 mm
KHỐI LƯỢNG:		
Khối lượng bản thân	2.255 kg	6.805 kg
Khối lượng chở cho phép	3.490 kg	9.000 kg
Khối lượng toàn bộ	6.900 kg	16.000 kg
Số chỗ ngồi	3 chỗ	03
ĐỘNG CƠ:		
Tên động cơ	WEICHAİ - WP2.3Q140E50	WEICHAİ - WP4.6NQ220E50
Loại động cơ	Diesel, 4 xy lanh thẳng hàng, tăng áp, phun nhiên liệu điều khiển điện tử (ECU)	Diesel, 4 xy lanh thẳng hàng, tăng áp, phun nhiên liệu điều khiển điện tử (ECU)
Dung tích xi lanh	2.289 cc	4.580 cc
Công suất cực đại/ tốc độ quay	140/ 3.200 Ps/(vòng/phút)	220/ 2.300 Ps/rpm
Mô men xoắn/ tốc độ quay	320/ 1.600 ~ 2.400 N.m/(vòng/phút)	800/ 1.200 ~ 1.800 Nm/rpm
TRUYỀN ĐỘNG:		
Ly hợp	Đĩa ma sát đơn, điều khiển điện	Đĩa ma sát đơn, điều khiển thủy lực, trợ lực khí nén
Hộp số	Bán tự động, 6 số tiến và 1 số lùi	Cơ khí, 8 số tiến và 2 số lùi
Tỷ số truyền	ih1=5,979; ih2=3,435; ih3=2,099; ih4=1,380; ih5=1,000; ih6=0,759; iR=5,81	ih1=7,339; ih2=5,493; ih3=3,764; ih4=2,823; ih5=1,950 ih6=1,459; ih7=1,000; ih8=0,750; iR1=7,339; iR2=1,950
HỆ THỐNG PHANH:		
Hệ thống phanh	Tang trống, Thủy lực, 2 dòng, trợ lực chân không, có ABS	Phanh chính: Tang trống, khí nén toàn phần, 2 dòng, có ABS / Phanh dừng: Lò xo tích năng tại bầu phanh trục 2, dẫn động khí nén / Phanh hỗ trợ: Phanh khí xả
HỆ THỐNG TREO:		
Trước	Phụ thuộc, nhíp lá, giảm chấn thủy lực	Phụ thuộc, nhíp lá, giảm chấn thủy lực
Sau	Phụ thuộc, nhíp lá, giảm chấn thủy lực	Phụ thuộc, nhíp lá
LỐP XE:		
Trước/Sau	7.00R16	11R22.5
ĐẶC TÍNH:		
Khả năng leo dốc	38 %	29,5 %
Bán kính quay vòng nhỏ nhất	6,76 m	11 m
Tốc độ tối đa	103,68 km/h	90 km/h
Dung tích thùng nhiên liệu	100 lít	200 lít
HỆ THỐNG LÁI:		
Hệ thống lái	Trục vít – Êcu bi, trợ lực thủy lực	Trục vít – Êcu bi, trợ lực thủy lực